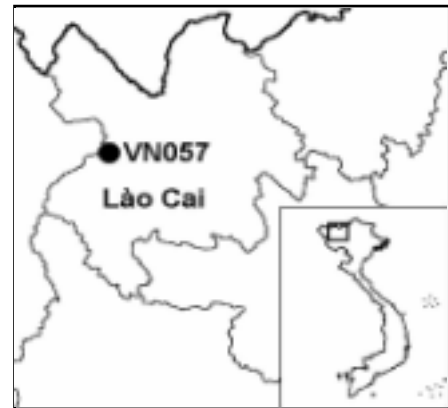


FAN SI PAN

Tiêu chí : A1, A2 & A3

Tỉnh: Lào Cai và Lai Châu
Tình trạng bảo vệ: Vườn Quốc gia
Vĩ độ: 22°16'N
Kinh độ: 103°53'E
Diện tích: 49.584 ha
Độ cao: 380-3.143 m so với mặt biển

**VCDH / PVCĐH:**

PVCĐH Fan Si Pan và Bắc Lào

Cảnh quan ưu tiên:

Không

Mô tả chung

VCQT này có trung tâm là núi Fan Si Pan trên dãy Hoàng Liên, là đỉnh cao nhất Việt Nam với độ cao 3.143m so với mặt biển. VCQT bao gồm Khu Bảo tồn Thiên nhiên Hoàng Liên Sơn tỉnh Lào Cai và khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên Sơn - Lai Châu ở tỉnh Lai Châu. Nét địa hình nổi bật của VCQT là một dãy núi cao với nhiều đỉnh cao trên 2.800m. Sinh cảnh tự nhiên chủ yếu tại VCQT là rừng thường xanh trên núi thấp và rừng thường xanh trên núi cao. Ở các đai cao, trên đỉnh đông, có những vùng rừng thưa rộng lớn ưu thế bởi các loài cây lá kim và đỗ quyên *Rhododendron* spp. Ở các đai thấp hơn, thảm thực vật tự nhiên hầu như đã bị xóa sạch do hoạt động canh tác nương rẫy và cháy rừng, thảm thực vật tại các khu vực này đã bị thay thế bởi rừng tre nứa và trồng cây bụi thứ sinh. Hầu như không còn một chút rừng tự nhiên nào bên dưới độ cao 1.000m^{1,2}.

Khu hệ chim: Những nét chính

Xét về độ phong phú, khu hệ chim của VCQT Fan Si Pan cao hơn bất cứ nơi nào khác tại Việt Nam. Có đến 347 loài chim đã được ghi nhận², tuy nhiên, điều này có thể chỉ phản ánh nỗ lực khảo sát liên tục qua một thời gian dài tại khu vực. VCQT Fan Si Pan là nơi có số lượng các loài chỉ phân bố trong một đơn vị địa sinh học cao nhất trong các VCQT của Việt Nam, trong đó có 17 loài gần đây không có ghi nhận ở bất cứ VCQT nào khác: Hoét hung *Turdus rubrocanus*, Hoét đuôi cụt bụng vàng *Brachypteryx stellata*, Oanh đuôi nhọn mày trắng *Tarsiger indicus*, Oanh mày xanh *Cinclidium frontale*, Chào mào mỏ lớn *Spizixos canifrons*, Chích dài hung *Phylloscopus pulcher*, Khướu họng vàng *Garrulax albogularis*, Khướu mặt đen *G. affinis*, Khướu mặt đỏ *Liocichla phoenicea*, Họa mi đá má trắng *Pomatorhinus erythrocnemis*, Khướu mỏ cổ trắng *Yuhina diademata*, Khướu mỏ dẹt Văn Nam *Paradoxornis alphonisianus*, Chim sâu bụng vàng *Dicaeum melanoxanthum*, Sẻ thông đầu đen *Carduelis ambigua*, Sẻ hồng Nepal *Carpodacus nipalensis*, Mỏ to lưng đỏ *Haematospiza sipahi* và Sẻ mỏ ngắn *Pyrrhula nipalensis*.

Cả bốn loài chim có vùng phân bố hẹp được xác định cho Phân vùng Chim Đặc hữu (PVCĐH) Fan Si Pan và bắc Lào đều được ghi nhận tại VCQT. Tuy nhiên, chỉ hai trong số này còn có ghi nhận chắc chắn trong thời gian gần đây: Chích đớp ruồi mỏ rộng *Tickellia hodginsi* và Khướu cánh đỏ *Garrulax formosus*². Hai loài phân bố hẹp kia là Nước đuôi hồng *Harpactes wardi* và Trèo cây mỏ vàng *Sitta solangiae* đã không có ghi nhận nào tại VCQT kể từ 60 năm quan, và rất có thể các loài này đều đã tuyệt chủng tại VCQT do mất sinh cảnh ở các đai thấp và săn bắn³. VCQT Fan Si Pan là điểm duy nhất ở Việt Nam gần đây còn có ghi nhận chắc chắn về loài sắp nguy cấp trên toàn cầu là Rẽ giun lớn *Gallinago nemoricola*. Ngoài ra, VCQT là một khu vực cổ chai trên tuyến đường di cư của một số loài chim ăn thịt. Chỉ hai tuần trong năm 1997, đã đếm được khoảng 2.000 lượt chim ăn thịt di cư qua một vị trí trong VCQT này⁴.

Loài	Tiêu chí VCQT	Tình trạng	VCQT khác	Ghi chú
Rẽ giun lớn <i>Gallinago nemoricola</i>	A1	VU	0	Một cá thể được ghi nhận vào tháng 10/1997. Một cá thể được ghi nhận ở độ cao 1.700m vào tháng 11/1997. Ba cá thể lần lượt được quan sát ở vùng rừng trên núi cao tại độ cao 2.500 m vào tháng 2 và 3/1998 ³ .
†Đại bàng đen <i>Aquila clanga</i>	A1	VU	2	Quan sát được tổng cộng 15 cá thể bay qua vào tháng 10/1997, và một cá thể được quan sát vào tháng 11/1997 ⁴ . Khu vực này chắc không thường xuyên có một quần thể đáng kể của loài.
Trèo cây lưng đen <i>Sitta formosa</i>	A1, A3	VU	3	Loài này vài lần được ghi nhận trong các năm gần đây trong các vùng rừng thường xanh ở độ cao từ 1.400 đến 1900m ^{2,5} .

Loài	Tiêu chí VCQT	Tình trạng	VCQT khác	Ghi chú
†Thiên đường đuôi đen <i>Terpsiphone actrocaudata</i>	A1	NT	1	Một con trống với bộ lông trong mùa di cư được quan sát vào tháng 5/2000 ³ . Tuy nhiên, khu vực này không có vẻ thường xuyên có một quần thể đáng kể của loài.
Chích đớp ruồi mỏ rộng <i>Tickellia hodgsoni</i>	A2		2	Loài này vài lần được ghi nhận trong các năm gần đây tương các vùng rừng thường xanh núi cao ở độ cao từ 2.100 đến 2.400 m ^{2,3} .
Khướu cánh đỏ <i>Garrulax formosus</i>	A2		0	Loài này được ghi nhận ở vùng rừng thường xanh núi cao tại độ cao 2.650m vào tháng 12/1996 ⁵ .

Ghi chú: † = không khẳng định thường xuyên phân bố với số lượng đáng kể.

Loài chỉ phân bố trong một đơn vị địa sinh học: Khu vực này đáp ứng tiêu chí A3 do có 39 loài chỉ phân bố trong Đơn vị Địa Sinh học Rừng ôn đới Trung Quốc - Himalaya (07) và 69 loài chỉ phân bố trong Đơn vị Địa Sinh học Rừng á nhiệt đới Trung Quốc - Himalaya (08). Xem Phụ lục 4 để biết chi tiết.

Các loài khác đang được quan tâm bảo tồn

Loài	Tình trạng	Loài	Tình trạng
[Cu li nhỏ <i>Nycticebus pygmaeus</i>] ²	VU	Dẻ tùng sọc trắng đẹp	
[Khỉ mốc <i>Macaca assamensis</i>] ²	VU	<i>Amentotaxus argotaenia</i> var. <i>argotaenia</i> ⁶	VU
[Khỉ vàng <i>Macaca mulatta</i>] ²	NT	Dẻ tùng Vân Nam <i>Amentotaxus yunnanensis</i> ⁶	VU
[Khỉ mặt đỏ <i>Macaca arctoides</i>] ²	VU	Sam hạt đỏ lá dài <i>Taxus wallichiana</i> ⁶	DD
Vượn đen <i>Nomascus concolor</i> ²	EN	Bách xanh <i>Calocedrus macrolepis</i> ⁶	VU
Ợ-mu <i>Fokienia hodgsonii</i> ^{2,6}	NT	Sơn dương <i>Naemorhedus sumtraensis</i> ^{2,5}	VU
Thông tre lá ngắn <i>Podocarpus neriifolius</i> ⁶	DD		

Ghi chú: [] = ghi nhận chưa kiểm chứng.

Các mối đe dọa đối với đa dạng sinh học

Các mối đe dọa chính đối với đa dạng sinh học tại VCQT Fan Si Pan là khai thác quá mức tài nguyên thiên nhiên, phá rừng làm nương rẫy, cháy rừng và săn bắn. Việc phá rừng làm nương rẫy và cháy rừng là nguyên nhân chính dẫn đến mất sinh cảnh. Kiểu sinh cảnh bị đe dọa nặng nề nhất là rừng thường xanh trên núi thấp, hiện đã bị suy giảm rất nhiều về phạm vi. Các diện tích sinh cảnh thiên nhiên còn lại ở hầu khắp các độ cao đều đã và đang bị xuống cấp do khai thác chọn gỗ, củi và dọn rừng làm nương thảo quả².

Một mối đe dọa chính khác đối với đa dạng sinh học là săn bắn cá để phục vụ nhu cầu tiêu dùng tại chỗ cũng như đáp ứng thị trường động vật hoang dã. Sức ép săn bắn ở khắp VCQT đều rất nặng nề và đối tượng là hầu hết các loài thậm chí cả động vật có xương sống nhỏ. Có lẽ sức ép săn bắn cùng với việc mất rừng ở các đai thấp chính là nguyên nhân làm tuyệt chủng cục bộ đối với loài Niệc cổ hung *Aceros nipalensis*, một loài bị đe dọa trên toàn cầu đã từng phân bố tại khu vực².

Cuối cùng, một mối đe dọa tiềm năng đối với tính đa dạng sinh học của VCQT là phát triển du lịch. Vị trí của VCQT rất gần thị trấn du lịch nổi tiếng Sa Pa, từ đây, người ta tổ chức nhiều chuyến lên đỉnh Fan Si Pan. Việc này nếu không được kiểm soát sẽ gây nhiều loạn môi trường tự nhiên và làm tăng nguy cơ cháy rừng. Ngoài ra, hiện có một kế hoạch làm đường lên đỉnh Fan Si Pan, điều này sẽ làm tăng mức độ mất sinh cảnh và tạo điều kiện cho dân chặt gỗ và săn bắn trộm xâm nhập khu vực.

Mối đe dọa	Độ nghiêm trọng
Thâm canh nông nghiệp	• •
Cháy rừng	• • •
Chăn thả gia súc trong rừng	•
Săn bắn	• • •
Phát triển cơ sở hạ tầng	• •
Du lịch / giải trí	• •
Khai thác chọn gỗ / củi	• •

Các hoạt động bảo tồn

- Chính phủ Việt Nam đã chính thức thành lập Khu Bảo tồn Thiên nhiên Hoàng Liên Sơn, tỉnh Lào Cai vào năm 1986, và sau đó, ban quản lý khu này đã được thành lập¹.
- Vào tháng 7/2002, Khu Bảo tồn Thiên nhiên Hoàng Liên Sơn và các vùng rừng tiếp giáp ở huyện Than Uyên được nâng cấp thành Vườn Quốc gia.
- Một kế hoạch đầu tư thành lập khu bảo tồn tại các vùng rừng liên kề phía bên tỉnh Lai Châu đã được xây dựng năm 2000, tuy nhiên, đến nay kế hoạch này vẫn chưa được phê duyệt ở cả cấp tỉnh và cấp bộ¹.
- Năm 1998, Frontier - Việt Nam đã tiến hành một chương trình giáo dục môi trường tại huyện Sa Pa, tập trung vào khu vực VCQT¹.
- Huyện Sa Pa là một trong những điểm được lựa chọn trong nghiên cứu của IUCN có tên *Dự án Xây dựng năng lực để thực hiện các hoạt động du lịch bền vững*¹.

- Frontier - Việt Nam hiện đang tiến hành một dự án thử nghiệm nhằm đánh giá khả năng trồng cây thuốc như một nguồn thu nhập thay thế cho các hộ gia đình sống bên trong VCQT¹.
- Với nguồn vốn từ Quỹ Phát triển Châu Á, Forest Herbs Research Ltd., Frontier - Việt Nam và Ủy ban Nhân dân tỉnh Lào cai đang xây dựng *Dự án Đổi mới Cây thuốc*, sẽ được tiến hành trong hai năm từ tháng 12/2002.

Kiến nghị

- Tăng cường thực thi quy chế vườn quốc gia, đặc biệt là để kiểm soát săn bắn và phá rừng làm nương rẫy.
- Cần tăng cường năng lực cho các cán bộ vườn quốc gia về lĩnh vực quy hoạch quản lý bảo tồn và quản lý khu bảo vệ³.
- Cần thực hiện một chương trình giáo dục và tuyên truyền để nâng cao nhận thức về nguy cơ cháy rừng và trình diễn những biện pháp thực tế để giảm thiểu mối đe dọa này³.
- Ranh giới của vườn quốc gia cần được điều chỉnh để đưa ra ngoài các diện tích đất nông nghiệp, thổ cư và đưa thêm vào các diện tích sinh cảnh tự nhiên ở phía bắc của vườn³.
- Cần mở rộng các biện pháp lâm nghiệp xã hội để lôi kéo sự tham gia của các cộng đồng vào công tác quản lý bảo vệ và tái sinh rừng tự nhiên, đặc biệt tập trung vào vùng rừng thường xanh trên núi thấp, kiểu sinh cảnh hiện đang bị đe dọa nặng nề nhất tại VCQT³.
- Các kế hoạch xây dựng đường lên đỉnh Fan Si Pan rất không phù hợp với công tác bảo tồn đa dạng sinh học và vi phạm trực tiếp các quy chế về quản lý vườn quốc gia và do đó cần phải hủy bỏ.
- Trong khung cảnh khu bảo tồn mới được nâng cấp thành Vườn Quốc gia Hoàng Liên Sơn và số lượng du khách đến khu vực sẽ tăng lên nhanh chóng, cần có những biện pháp để thúc đẩy phát triển du lịch bền vững để giảm thiểu những tác động có hại về mặt môi trường và cung cấp những nguồn thu nhập thay thế cho các cộng đồng dân cư sống phụ thuộc vào tài nguyên thiên nhiên của VCQT.
- Cần thẩm định và phê chuẩn kế hoạch đầu tư cho Khu Bảo tồn Thiên nhiên Hoàng Liên Sơn - Lai Châu, và ban quản lý cần được thành lập.

Tài liệu tham khảo

1. Birdlife International và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng (2001) *Sách Thông tin về các Khu Đặc dụng Hiện có và Đề xuất tại Việt Nam*. Hà Nội, Việt Nam: Chương trình BirdLife Quốc tế tại Việt Nam và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng.
2. Tordoff, A. W., Swan, S. R., Grindley, M. and Siurua, H. (1999) *Hoang Lien Nature Reserve: biodiversity survey and conservation evaluation 1997/1998*. London: Society for Environmental Exploration.
3. Eames, J. C. and Tordoff, A. W. (in prep.) Recent records and a conservation status review of some threatened and near-threatened bird species in Vietnam.
4. Tordoff, A. W. (2002) Raptor migration at Hoang Lien Nature Reserve, Vietnam. *Forktail* 18: 35-39.
5. Korzun, L. P. and Kalyakin, M. V. (1998) [*Materials of zoological and botanical studies in Fan Si Pan summit area (North Vietnam)*]. Moscow and Hanoi: Vietnam-Russia Tropical Centre. (In Russian.)
6. Nguyễn Nghĩa Thìn và Nguyễn Thị Thời (1998) *Tính đa dạng hệ thực vật núi cao Sa Pa - Fan Si Pan*. Hà Nội: Nhà Xuất bản Đại học Tổng hợp Hà Nội.



Rẽ giun lớn *Gallinago nemoricola*